

MA TRẬN , BẢN ĐẶC ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II – MÔN TOÁN 10

NĂM HỌC 2024 – 2025

1. MA TRẬN ĐỀ:

- Cấu trúc đề thi gồm 4 phần:
- + Trắc nghiệm 4 phương án lựa chọn (12 câu – 3 điểm)
 - + Trắc nghiệm đúng sai (2 câu ; 8 lệnh hỏi – 2 điểm)
 - + Trắc nghiệm tả lời ngắn (4 câu - 2 điểm)
 - +Tự luận (6 ý – 3 điểm)

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA TOÁN 10 CUỐI KỲ 2

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ															
			Nhiều lựa chọn			Đúng-Sai			Trả lời ngắn			Tự luận						
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
1	Hàm số, đồ thị và ứng dụng	Hàm số	1												1			0,25
		Hàm số bậc hai		1						1					1	1	0,75	
		Dấu tam thức bậc hai	1	1										1	1		0,5	
		Phương trình quy về phương trình bậc hai							1						1		0,5	
2	Phương pháp tọa độ trong mặt phẳng	Phương trình đường thẳng	1			2						1			4			1,25
		Vị trí tương đối giữa hai đường thẳng. Góc và khoảng cách					1						1		1	1	0,75	
		Đường tròn trong mặt phẳng tọa độ						1					1			2	0,75	

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ															
			Nhiều lựa chọn			Đúng-Sai			Trả lời ngắn									
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
		Ba đường conic	1												1			0,25
3	Đại số tổ hợp	Quy tắc đếm		1												1		0,25
		Hoán vị, chỉnh hợp và tổ hợp	2						1					2	1		1,0	
		Nhị thức Niu Ton	1									1	1	1	1	1	1,25	
4	Tính xác suất theo định nghĩa cổ điển	Biến cố và định nghĩa cổ điển của xác suất	2											2			0,5	
		Thực hành tính xác suất theo định nghĩa cổ điển				3		1		1			1	3	1	2	2,0	
Tổng số câu			9	3		5	1	2		3	1	1	1	4	15	8	7	34
Tổng số điểm			2,25	0,75		1,25	0,25	0,5		1,5	0,5	0,5	0,5	2,0	4,0	3,0	3,0	10
Tỉ lệ %			30			20			20			30			40	30	30	100

2. MA TRẬN ĐẶC TẢ

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá											
				TNKQ									Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			Đúng-Sai			Trả lời ngắn			Tự luận		
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
1	Hàm số, đồ thị và ứng dụng	Hàm số	Biết - Nhận biết được điểm thuộc đồ thị hàm số.	1 TD											
		Hàm số bậc hai	Hiểu - Nhận biết được các yếu tố cơ bản của đường parabol như đỉnh, trục đối xứng. Vận dụng Vận dụng được kiến thức về hàm số bậc hai và đồ thị vào giải quyết bài toán thực tiễn.		1 TD							1 MHH			
		Dấu tam thức bậc hai	Biết Xác định được định lí về dấu của tam thức bậc hai. Hiểu - Giải được bất phương trình bậc hai.	1 TD	1 GQ										
		Phương trình quy về phương trình bậc hai	Biết - Giải được các phương trình quy về phương trình bậc hai: phương trình có ẩn dưới dấu căn bậc hai.								1 GQ				

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá											
				TNKQ									Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			Đúng-Sai			Trả lời ngắn					
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
2	Phương pháp tọa độ trong mặt phẳng	Phương trình đường thẳng	Biết - Nhận biết được các yếu tố liên quan đến đường thẳng khi biết phương trình tổng quát và phương trình tham số của đường thẳng trong mặt phẳng tọa độ. - Thiết lập được phương trình của đường thẳng trong mặt phẳng khi biết: một điểm và một vector pháp tuyến; biết một điểm và một vector chỉ phương; biết hai điểm.	1 TD			2 TD						1 TD		
		Vị trí tương đối giữa hai đường thẳng. Góc và khoảng cách	Hiểu - Xác định được hai đường thẳng cắt nhau, song song, trùng nhau, vuông góc với nhau bằng phương pháp tọa độ. Vận dụng - Vận dụng các công thức tính góc và khoảng cách để giải một số bài toán có liên quan đến thực tiễn.					1 GQ							1 GQ
		Đường tròn trong mặt phẳng tọa độ	Vận dụng Thiết lập được phương						1 GQ						

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá											
				TNKQ									Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			Đúng-Sai			Trả lời ngắn					
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
			trình đường tròn khi biết toạ độ tâm và bán kính; biết điều kiện tiếp xúc.												1 GQ
		Ba đường conic	Biết - Nhận biết được ba đường conic bằng hình học. - Nhận biết được phương trình chính tắc của ba đường conic trong mặt phẳng toạ độ.	1 TD											
3	Đại số tổ hợp	Quy tắc đếm	Biết Vận dụng được quy tắc cộng và quy tắc nhân trong một số tình huống đơn giản .		1 TD										
		Hoán vị, chỉnh hợp và tổ hợp	Biết - Tính được số hoán vị, chỉnh hợp, tổ hợp. Hiểu Tính được số hoán vị, chỉnh hợp, tổ hợp thỏa mãn điều kiện cho trước.	1 GQ 1 MHH						1 MHH					
		Nhị thức Niu Tơn	Khai triển nhị thức Newton $(a + b)^n$ với số mũ thấp ($n = 4$ hoặc $n = 5$) bằng cách vận	1 TD									1 TD	1 GQ	

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá											
				TNKQ									Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			Đúng-Sai			Trả lời ngắn					
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
			dụng tổ hợp.												
4	Tính xác suất theo định nghĩa cổ điển	Biến cố và định nghĩa cổ điển của xác suất	- Mô tả được không gian mẫu và tìm xác suất của biến cố bằng phương pháp cổ điển trong một số thí nghiệm đơn giản (Ví dụ: tung đồng xu hai lần, tung 1 đồng xu và 1 con xúc xắc.	2 TD											
		Thực hành tính xác suất theo định nghĩa cổ điển	- Tính được xác suất của biến cố trong một số bài toán đơn giản bằng phương pháp tổ hợp. Nắm và vận dụng quy tắc tính xác suất của biến cố đối.					3 MHH		1 MHH		1 MHH			1 MHH
Tổng số câu				9	3		5	1	2		3	1	1	1	4
Tổng số điểm				2,25	0,75		1,25	0,25	0,5		1,5	0,5	0,5	0,5	2,0
Tỉ lệ %				30			20			20			30		

TỔ CHUYÊN MÔN